TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 15 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Hào

Ông Kim Niệm

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Mùi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn T, sinh năm 1984 tại Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, thôn L Q, phường T B, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 5A, khu phố T X, phường T X, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ D, sinh năm 1931 và bà Nguyễn Thị L (chết). Bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1986; bị cáo có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, có 02 con sinh năm 2011 và năm 2017.

Bị hại: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1991 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn T B, xã H H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (cha của bị hại). Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Bùi Thị V, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn T B, xã H H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (mẹ của bị hại). Có đơn xin xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Minh T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: 17/3 T T, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- Công ty cổ phần bảo hiểm P.

Trụ sở: Tầng 21, tầng 22 Toà nhà M T số 229 phố T S, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Nam H, chức vụ : Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Đào Nam H: Ông Nguyễn Mạnh H– Giám đốc Công ty Bảo hiểm P B P.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Mạnh H: Ông Vũ Ngọc T – Phó giám đốc Công ty Bảo hiểm P B P. Địa chỉ: 1201 Phú R Đ, phường T P, TX. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có mặt

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH VT T C. Địa chỉ: Phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông T P– Giám đốc công ty.

Đại diện theo uỷ quyền của ông T P: Ông P V X, sinh năm 1965. Địa chỉ: 43/245 đường Q T, phường 10, Quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản uỷ quyền ngày 15/10/2018). Có mặt

Người làm chứng:

- Ông Ngô Hữu L, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn 10, xã Đ Ơ, huyện B G M, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Phường T H, thị xã Đ X, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đặng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, T điều khiển xe ô tô khách biển số 93B-005.91 đi trên đường ĐT 741 theo hướng từ xã V H đến xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo. Khi gần đến ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 741 và đường ĐH 513 thuộc ấp K N, xã V H, huyện Phú Giáo, thấy đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh nhưng phía trước xe của Tuất có một chiếc xe ô tô tải biển số 61C-135.61 do ông Nguyễn Ngọc T điều khiển đang dừng chờ tín hiệu đèn nên T điều khiển xe qua làn đường giành cho ô tô con, đi phía sau xe ô tô hiệu Innova (không rõ biển số) để vượt qua chiếc xe ô tô tải của ông T. Do T điều khiển xe ô tô khách đi sai làn đường, vượt xe trong khu vực cấm vượt nên tầm nhìn của T bị xe của ông T che khuất, T không phát hiện ông Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô biển số 61N5-9187 trên đường ĐT 741 chuyển hướng từ làn đường giành cho xe mô tô theo chiều đi của T rẽ trái qua đường ĐH 513. Khi chiếc xe ô tô con hiệu Innova vừa chạy qua, anh C T điều khiển xe mô tô ra đến làn đường giành cho xe ô tô con thì va chạm với chiếc xe ô tô con hiệu Innova (vị trí va chạm cách mép đường ĐT 741 là 8,7 mét, cách xe của T khoảng 15 mét) làm Nguyễn Chí T ngã xuống đường. Thấy vậy, T giảm tốc độ, đạp phanh xe nhưng không xử lý kịp nên xe ô tô do T điều khiển va chạm vào ngực, bụng, mặt ông Nguyễn Chí T dẫn đến tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khám nghiệm hiện trường ghi nhận các dấu vết như sau:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, có dãy phân cách cứng mở ngã tư đèn tín hiệu phân chia mặt đường thành 02 phần đường, trên phần đường có vạch kẻ đường, phân chia thành 03 làn đường, mặt đường rộng 11 mét được láng nhựa.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết :

Vị trí số 1 là vết phanh bên trái xe ô tô biển số 93B-005.91, vị trí số 2 là vết phanh bên phải xe ô tô biển số 93B-005.91, vị trí số 3 là vết cày xe mô tô biển số 61N5-9187, vị trí số 4 là xe mô tô biển số 61N5-9187, vị trí số 5 là xe ô tô biển số 93B-005.91, vị trí số 6 là vết phanh trước bên trái xe ô tô biển số 93B-005.91.

- Lấy trụ điện số 41B bên phải theo hướng phương tiện xe ô tô biển số 93B-005.91 gây tai nạn giao thông lưu thông từ tỉnh Bình Phước đi hướng tỉnh Bình Dương làm chuẩn.

- Lấy mép đường bên phải theo hướng phương tiện xe ô tô biển số 93B-005.91 gây tai nạn giao thông lưu thông từ tỉnh Bình Phước đi hướng tỉnh Bình Dương làm chuẩn.

+ Trụ điện số 41B đo đến số 4 tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 61N5-9187 là 10,9m.

+ Từ số 4 tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 61N5-9187 đến mép đường là 7m, tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 61N5-9187 đến mép đường là 7m.

+ Từ số 4 tâm trục bánh trước đo đến số 5 tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 93B-005.91 là 1,9m

+ Từ số 5 tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 93B-005.91 đến mép đường là 9,4m; số 5 tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 93B-005.91 đến mép đường là 10,5m; số 5 tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 93B-005.91 đo đến số 6 vết phanh trước bên trái xe ô tô biển số 93B-005.91 là 4,7m.

+ Từ số 6 đo đến mép đường là 11m.

+ Từ số 1 đầu vết phanh bên trái xe ô tô biển số 93B-005.91 đo đến cuối vết phanh là 14,1m; từ cuối vết phanh số 1 đến mép đường là 10m.

+ Từ số 1 đầu vết phanh đo đến số 2 đầu vết phanh bên phải xe ô tô biển số 93B-005.91 là 18,1m; từ số 2 đến mép đường là 7,5m; từ số 2 đầu vết phanh bên phải đo đến cuối vết phanh là 52,2m; từ cuối vết phanh số 2 đến mép đường là 9,4m; từ số 2 đầu vết phanh bên phải đo đến điểm đụng là 29,4m; từ điểm đụng đến mép đường là 8,7m; từ điểm đụng đến số 3 đầu vết cày là 1,5m; từ số 3 đến số 4 là 2,9m.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 293/GĐPY ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Chí T là do chấn thương ngực - bụng kín gây dập hai phổi, vỡ nát gan phải, vỡ thận phải, dập cuống tim.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 08/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định giá trị thiệt của xe mô tô biển số 61N5-9187 là 810.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 chiếc xe ô tô biển số 93B-005.91;
- 01 chiếc xe mô tô biển số 61N5-9187;
- 01 giấy phép lái xe hạng D số 460144010783 mang tên Đặng Văn T.

Cáo trạng số 47/CT-VKSPG ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng và đề nghị xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự.

Tại phiên toà bị cáo Đặng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận bổ sung gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có vợ và 02 con nhỏ.

Tại phiên toà ông Phạm Văn X là đại diện hợp pháp của Công ty TNHH VT T C yêu cầu Công ty Bảo hiểm P B P thanh toán bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho người thứ 3 là 70.000.000đ, ông Vũ Ngọc T – đại diện hợp pháp của Công ty Bảo hiểm P B P đồng ý bồi thường theo hợp đồng đã ký kết giữa các bên là 70.000.000đ . Số tiền này các bên tự giải quyết khi bản án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu HĐXX giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 741 và đường ĐH 513 thuộc ấp K N, xã V H, huyện Phú Giáo, bị cáo điều khiển xe ô khách biển số 93B-005.91 đi không đúng làn đường quy định, vượt xe trong khu vực cấm vượt nên xảy ra tai nạn với ông Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô biển số 61N5-9187 ngã trên làn đường giành cho xe ô tô con, hậu quả làm ông Thanh tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành đi sai làn đường vượt xe trong khu vực cấm vượt không đảm bảo an toàn của bị cáo đã gây tai nạn làm chết người bị hại đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 13, điểm d khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 47/CT-VKSPG ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Dù không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo chính là nguyên nhân dẫn đến cái chết cho bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một

mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Ngoài ra bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Hội đồng xét xử quyết định không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

Đối với xe ô tô đã va quẹt với xe mô tô của bị hại, sau khi xảy ra tai nạn đã rời khỏi hiện trường, quá trình xác minh điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã gửi thông báo truy tìm nhưng chưa xác định được chủ xe cũng như biển số xe ô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục điều tra xác minh khi nào xác định được xe ô tô trên sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ.

[6] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo, lời nói sau cùng của bị cáo: Ý kiến, lời nói sau cùng của bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn N là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Chí T số tiền 10.000.000 đồng, ông Trần B là đại diện hợp pháp của Công ty TNHH VT T C đã tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 75.000.000 đồng. Ông N nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Ông Phạm Văn X là đại diện hợp pháp của Công ty TNHH VT T C tại phiên toà không yêu cầu bị cáo Đặng Văn T trả lại số tiền 75.000.000 đồng cho Công ty TNHH VT T C nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Ông Phạm Văn X là đại diện hợp pháp của Công ty TNHH VT T C yêu cầu Công ty Bảo hiểm P B P thanh toán bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho người thứ 3 là 70.000.000đ, ông Vũ Ngọc T – đại diện hợp pháp của Công ty Bảo hiểm P B P đồng ý bồi thường theo hợp đồng đã ký kết giữa các bên là 70.000.000đ. Số tiền này các bên

tự giải quyết khi bản án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu HĐXX giải quyết nên HĐXX không đề cập đến.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe ô tô biển số 93B-005.91, đây là xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải T C. Ngày 04/5/2018, Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe trên cho ông Trần B là người đại diện hợp pháp của công ty TNHHVT T C, ông B nhận xe và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 61N5-9187, đây là xe của ông Nguyễn Chí T mua của ông Trần Minh T nhưng chưa làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 30/7/2018, Cơ quan điều tra đã giao trả lại chiếc xe này cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn N, ông N nhận xe và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Đặng Văn T hạng D, số 460144010783 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/8/2014. Xét thấy không cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề lái xe nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường T X, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên tự giải quyết nên HĐXX không đề cập đến.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng D, số: 460144010783 mang tên Đặng Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/8/2014.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Đặng Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND phường T X, TX. Đồng Xoài Tỉnh Bình Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiên